

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2023/QĐ-TA

Tam Nông, ngày 08 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Lê Trần Minh Châu.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Đức.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2023/QĐ-TA ngày 31/8/2023 đối với:

Họ và tên: Lê Phước Đ. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 29/5/1996.

CCCD số: 087096*****. Ngày cấp: 24/6/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ học vấn: 05/12;

Nguyên quán: xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 280, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 18/2021/QĐ-TA ngày 19/5/2021 của Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Con ông Lê Văn C, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Con bà Nguyễn Thị Gái N, sinh năm 1966. Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Anh Đ có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Ánh N. Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T – Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T (Theo Văn bản ủy quyền ngày 29/8/2023). (có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp:* Bà Hồ Thị T - Kiểm sát viên. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Anh Đ từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 18/2021/QĐ-TA ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp với thời gian là 12 (Mười hai) tháng. Sau khi chấp hành xong về thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 với thời hạn 02 năm từ ngày 21/01/2022 đến ngày 21/01/2024.

Trong thời gian chấp hành theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 thì vào ngày 16/8/2023 anh Đ tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/8/2023 Công an xã A, huyện T có phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với anh Đ kết quả xét nghiệm xuất hiện 01 (một) vạch ngang màu hồng nên Công an xã A, huyện T có giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy số: 01/GĐN-CAX, ngày 17/8/2023 gửi Trung tâm y tế huyện T đề nghị xác định tình trạng người nghiện ma túy đối với anh Đ, Công an xã A, huyện T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 01/BB-VPHC ngày 17/8/2023 đối với anh Đ. Ngày 17/8/2023 Trung tâm y tế huyện T trả lời tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định anh Đ “Nghiện ma túy” Methamphetamine. Đến ngày 28/8/2023 Ủy ban nhân dân xã A, huyện T có văn bản đề nghị số: 01/ĐN - CNBB đề nghị gửi Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ.

- Ý kiến của cơ quan đề nghị: Tại phiên họp vẫn giữ nguyên quan điểm áp dụng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông: Việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ, Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ với thời gian 14-16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Anh Đ từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 18/2021/QĐ-TA ngày 19/5/2021

của Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp với thời gian là 12 (Mười hai) tháng, sau khi chấp hành xong về địa phương thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 với thời hạn 02 năm từ ngày 21/01/2022 đến ngày 21/01/2024. Trong thời gian chấp hành theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 thì vào ngày 16/8/2023 anh Đ tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xác định anh Đ “Nghiện ma túy”, tên loại ma túy anh Đ sử dụng: Methamphetamine.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Hồ sơ của phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Tháp lập đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ do anh Đ bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 18/2021/QĐ-TA ngày 19/5/2021 của Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp với thời gian là 12 (Mười hai) tháng về thì bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 với thời hạn 02 năm từ ngày 21/01/2022 đến ngày 21/01/2024. Trong thời gian chấp hành thì vào ngày 16/8/2023 anh Đ tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 105 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 01/BB-VPHC ngày 17/8/2023 đối với anh Đ do anh Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 29/8/2023 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[3] Về nội dung xem xét: Xét thấy lời khai của anh Đ có trong hồ sơ hoàn toàn phù hợp với kết quả trả lời của Trung tâm y tế huyện T tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định anh Đ “Nghiện ma túy”, tên loại ma túy anh Đ sử dụng: Methamphetamine. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Đ đã vi phạm tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, khoản 16 Điều 2, Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý

hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi của anh Đ đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân anh Đ là người đã thành niên, biết rõ tác hại của ma túy còn trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy nhưng vẫn sử dụng ma túy, nên anh Đ phải chịu trách nhiệm về hành vi sai phạm. Xét thấy, anh Đ từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 18/2021/QĐ-TA ngày 19/5/2021 tại cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian là 12 (Mười hai) tháng. Đến ngày 16/8/2023 anh Đ vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải xem xét thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc cho phù hợp. Mặt khác, khi xem xét áp dụng thời gian cai nghiện đối với anh Đ cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân cho phù hợp nhằm mục đích để răn đe giáo dục và tạo điều kiện cho anh Đ không còn nghiện ma túy khi hòa nhập lại với cộng đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020): *“Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng”*.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc theo hồ sơ thể hiện anh Đ đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Đối với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán đã tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận với thời gian là từ 14 đến 16 tháng. Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp như nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021, khoản 2 Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020. Điều 13, 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê Phước Đ.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Lê Phước Đ có quyền khiếu nại, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện Tam Nông chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Trưởng phòng LĐTB&XH HTN;
- Công an huyện T;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã A;
- Anh Lê Phước Đ;
- Lưu VPTA và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Trần Minh Châu